

Số: *2084* /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày *05* tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục thẩm định dự án thuộc đối tượng lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật do UBND tỉnh hoặc Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư (Phần nhiệm vụ thẩm định của người quyết định đầu tư dự án); phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2613/TTr-SXD ngày 24/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục thẩm định dự án thuộc đối tượng lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật do Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư (Phân nhiệm vụ thẩm định của người quyết định đầu tư dự án) (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với thủ tục (mới ban hành) tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

Điều 2. Giao các Sở: Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh), các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục và quy trình đã được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/10/2021./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: QHXD, CCHC (VLI06/21);
- Lưu: VT. Lai(268).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG VÀ ĐIỆN TỬ
ĐỐI VỚI THỦ TỤC THẨM ĐỊNH DỰ ÁN THUỘC ĐỐI TƯỢNG
LẬP BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT DO UBND TỈNH HOẶC
CHỦ TỊCH UBND TỈNH QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ (PHẦN NHIỆM VỤ
THẨM ĐỊNH CỦA NGƯỜI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ DỰ ÁN) THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH CÀ MAU**



*(Kèm theo Quyết định số: 2084 /QĐ-UBND ngày 05/10/2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

1. Thủ tục thẩm định dự án thuộc đối tượng lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật do UBND tỉnh hoặc chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư (phần nhiệm vụ thẩm định của người quyết định đầu tư dự án)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Công chức trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, tạo hồ sơ điện tử, chuyển đến Sở Xây dựng hoặc Sở Công Thương hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Sở Giao thông vận tải hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (gọi chung là Sở Xây dựng hoặc các cơ quan, đơn vị có liên quan) phân công để xử lý hồ sơ: 0.25 ngày làm việc

- Bước 2: Lãnh đạo Phòng chuyên môn của Sở Xây dựng hoặc các cơ quan, đơn vị có liên quan phân công chuyên viên kiểm tra hồ sơ : 1.5 ngày làm việc.

+ Bước 3: Chuyên viên phòng chuyên môn Sở Xây dựng hoặc các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, thẩm định hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng chuyên môn Sở Xây dựng hoặc các cơ quan, đơn vị có liên quan: 10 ngày làm việc.

+ Bước 4: Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Xây dựng hoặc các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm duyệt trình Giám đốc Sở Xây dựng hoặc các cơ quan, đơn vị có liên quan ký, ban hành kết quả: 02 ngày làm việc.

+ *Bước 5:* Lãnh đạo Sở Xây dựng hoặc các cơ quan, đơn vị có liên quan phê duyệt kết quả: 01 ngày làm việc.

+ *Bước 6:* Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (quầy của các Sở: Xây dựng hoặc Công Thương hoặc Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Giao thông vận tải hoặc Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh) trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0.25 ngày làm việc

Tổng số có 01 quy trình được phê duyệt./.

DANH MỤC
THỦ TỤC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG CÓ THỰC HIỆN
VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH,
TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4 VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH CÓ TIẾP NHẬN
VÀ KHÔNG TIẾP NHẬN TẠI TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2084/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



| Số TT | Tên thủ tục hành chính | Thủ tục hành chính | | | | | | Ghi chú |
|----------|---|---|-----------|---|-----------|----------------------|-----------|-----------|
| | | Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | | Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh | | Tiếp nhận Trực tuyến | | |
| | | Có | Không | Có | Không | Mức độ 3 | Mức độ 4 | |
| I | CẤP TỈNH | 00 | 01 | 01 | 00 | 00 | 00 | 00 |
| 1. | Thẩm định dự án thuộc đối tượng lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật do UBND tỉnh hoặc Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư (Phần nhiệm vụ thẩm định của người quyết định đầu tư dự án) | | x | x | | | | |

Tổng cộng có 01 thủ tục cấp tỉnh./.

**NỘI DUNG THỦ TỤC THẨM ĐỊNH DỰ ÁN THUỘC ĐỐI TƯỢNG
LẬP BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT DO UBND TỈNH HOẶC
CHỦ TỊCH UBND TỈNH QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ**



(Phân nhiệm vụ thẩm định của người quyết định đầu tư dự án)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2084/QĐ-UBND ngày 05/10/2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Tên thủ tục: Thẩm định dự án thuộc đối tượng lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật do UBND tỉnh hoặc chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư (Phân nhiệm vụ thẩm định của người quyết định đầu tư dự án)

1. Trình tự thực hiện:

- Tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định gửi 01 bộ hồ sơ đến một trong các cơ quan sau: (1) Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau, hoặc (2) Sở Công Thương tỉnh Cà Mau, hoặc (3) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau, hoặc (4) Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau, hoặc (5) Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau, hoặc (6) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (sau đây viết tắt là “Cơ quan chủ trì thẩm định”) thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau), để thực hiện thẩm định.

- Công chức tiếp nhận kiểm tra thành phần hồ sơ. Nếu không đủ điều kiện thì hướng dẫn cụ thể một lần để bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định. Nếu đủ điều kiện thì tiếp nhận và xuất phiếu tiếp nhận và phiếu hẹn trả kết quả.

- Cơ quan chủ trì thẩm định tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định. Đối với các hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo điều kiện thẩm định theo quy định, thì cơ quan chủ trì thẩm định có văn bản gửi người đề nghị thẩm định nêu rõ lý do và việc từ chối thực hiện thẩm định.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ, cơ quan chủ trì thẩm định xem xét, gửi văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ trình thẩm định đến người đề nghị thẩm định (nếu cần, việc yêu cầu bổ sung hồ sơ chỉ được yêu cầu một lần trong quá trình thẩm định). Trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ quan chủ trì thẩm định yêu cầu người trình thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến.

- Trong quá trình thẩm định, cơ quan chủ trì thẩm định có quyền tạm dừng thẩm định (không quá 01 lần) và thông báo kịp thời đến người đề nghị thẩm định các lỗi, sai sót về thông tin, số liệu trong nội dung hồ sơ dẫn đến không thể đưa ra kết luận thẩm định. Trường hợp các lỗi, sai sót nêu trên không thể khắc phục được trong thời hạn 10 ngày thì cơ quan chủ trì thẩm định dừng việc thẩm định, người đề nghị thẩm định trình thẩm định lại khi có yêu cầu.

- Trong quá trình thẩm định, trường hợp cần thiết, cơ quan chủ trì thẩm định được yêu cầu người đề nghị thẩm định lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện năng lực để thẩm tra, thời hạn thực hiện thẩm tra không quá 10 ngày, chủ đầu tư có trách nhiệm gửi kết quả thẩm tra, hồ sơ thiết kế đã đóng dấu thẩm tra kèm theo mã số

chứng chỉ năng lực của nhà thầu, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra.

- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả theo giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Trường hợp nếu cử người khác đi nhận kết quả thì phải có giấy ủy quyền.

2. Cách thức thực hiện:

- Tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định gửi hồ sơ đến cơ quan chủ trì thẩm định thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính bằng một trong các cách thức sau:

+ Trực tiếp.

+ Qua dịch vụ bưu chính công ích.

+ Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dangky.dichvucong.gov.vn/register> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

3. Thành phần hồ sơ, bao gồm:

3.1. Tờ trình thẩm định theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định này.

3.2. Các văn bản pháp lý kèm theo, cụ thể:

- Văn bản chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công.

- Văn bản/Quyết định phê duyệt và bản vẽ kèm theo (nếu có) của một trong các loại quy hoạch sau đây: Quy hoạch chi tiết xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch; phương án tuyến công trình, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận đối với công trình xây dựng theo tuyến; quy hoạch phân khu xây dựng đối với trường hợp không có yêu cầu lập quy hoạch chi tiết xây dựng;

- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có). Đối với thủ tục về phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường được thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, không yêu cầu bắt buộc xuất trình các văn bản này tại thời điểm trình hồ sơ thẩm định, nhưng phải có kết quả gửi cơ quan chủ trì thẩm định trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định.

- Các văn bản thỏa thuận, xác nhận về đấu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án; văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt



Nam (trường hợp dự án không thuộc khu vực hoặc đối tượng có yêu cầu lấy ý kiến thống nhất về bề mặt quản lý độ cao công trình tại giai đoạn phê duyệt quy hoạch xây dựng) (nếu có)

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có);

3.3. Nhiệm vụ thiết kế đã được phê duyệt;

3.4 Hồ sơ khảo sát xây dựng được phê duyệt (nếu có);

3.5. Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng (gồm thuyết minh báo cáo kinh tế - kỹ thuật, bản vẽ thiết kế xây dựng và dự toán);

3.6. Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế, nhà thầu thẩm tra (nếu có); mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế, lập tổng mức đầu tư; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra (nếu có)

3.7. Các thông tin, số liệu về giá, định mức có liên quan; báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có)

3.8. Báo cáo kết quả thẩm tra (nếu có).

4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6. Đối tượng thực hiện thủ tục: Chủ đầu tư dự án

7. Cơ quan thực hiện thủ tục: Các Sở: Xây dựng hoặc Công Thương hoặc Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Giao thông vận tải hoặc Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

8. Kết quả thực hiện thủ tục: Văn bản thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

10. Phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

11. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu Tờ trình ban hành kèm theo Quyết định này.

12. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

14. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng.

15. Mẫu Tờ trình

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng/Điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

Kính gửi: (Cơ quan chuyên môn về xây dựng).

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình.

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan

(Tên tổ chức) trình thẩm định báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án, công trình:
2. Loại, nhóm dự án:
3. Loại và cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế.

4. Người quyết định đầu tư:
5. Chủ đầu tư (nếu có) hoặc tên đại diện tổ chức và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):
6. Địa điểm xây dựng:
7. Giá trị tổng mức đầu tư:
8. Nguồn vốn đầu tư: (xác định và ghi rõ: vốn đầu tư công/vốn nhà nước ngoài đầu tư công/vốn khác/thực hiện theo phương thức PPP)
9. Thời gian thực hiện:
10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
11. Nhà thầu lập báo cáo kinh tế-kỹ thuật:
12. Nhà thầu khảo sát xây dựng:
13. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản pháp lý: liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan
2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư:
 - Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập báo cáo kinh tế-kỹ thuật;
 - Thuyết minh báo cáo kinh tế-kỹ thuật (bao gồm tổng mức đầu tư; Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chủ yếu được lựa chọn áp dụng).
 - Thiết kế báo cáo kinh tế-kỹ thuật bao gồm bản vẽ và thuyết minh.
3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:
 - Mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập báo cáo kinh tế-kỹ thuật, nhà thầu thẩm tra (nếu có);
 - Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra;
 - Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài (nếu có).

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chuyên môn về xây dựng) thẩm định báo cáo kinh tế -kỹ thuật đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung nêu trên.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

- Nơi nhận:
- Như trên;
 - Lưu:...

DANH MỤC
THỦ TỤC THẨM ĐỊNH DỰ ÁN THUỘC ĐỐI TƯỢNG LẬP BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT
DO UBND TỈNH HOẶC CHỦ TỊCH UBND TỈNH QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ
(PHÂN NHIỆM VỤ THẨM ĐỊNH CỦA NGƯỜI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ DỰ ÁN)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2084 /QĐ-UBND ngày 05 /10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



| Số TT | Tên thủ tục hành chính | Thời gian giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|--|---|--|---|---|--|
| 1 | Thẩm định dự án thuộc đối tượng lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật do UBND tỉnh hoặc Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư (Phân nhiệm vụ thẩm định của người quyết định đầu tư dự án). | Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. | * Địa điểm tiếp nhận và ttrar kết quả: - Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau: Cơ quan thực hiện: Các Sở: Xây dựng hoặc Công Thương hoặc Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Giao thông vận tải hoặc Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh. | Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. | - Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng; | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo nội dung thủ tục thẩm định dự án thuộc đối tượng lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật do UBND tỉnh hoặc Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư (kèm theo Quyết định này). |

Tổng số danh mục có 01 thủ tục hành chính./.